TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU
Bản án số: 01/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 15/ 10/ 2024
Về việc: "Ly hôn, nuôi con chung"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Phan Hồng Ngoãn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vàng A Măng.

Ông Tẩn A Sếnh.

- *Thư ký phiên tòa*: Ông Hờ A Thái- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ tham gia phiên tòa:* ông Phùng Văn Chử - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 15 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân &Gia đình thụ lý số: 107/2024/TLST- HN&GĐ ngày 24 tháng 7 năm 2024 về việc: " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Đèo Thị Ph, sinh ngày: 14/5/2000; Địa chỉ: bản N M Th, xã MQ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt có lý do.

2. Bị đơn: anh Lò Văn Nh, sinh ngày: 14/8/1996; Địa chỉ: bản L Th, xã L Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai, quá trình giải quyết vụ án và tại đơn xin xét xử vắng mặt, nguyên đơn chị Đèo Thị Ph, trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: chPh và anh Lò Văn Nh sau một thời gian tìm hiểu, đã đăng ký kết hôn vào ngày 27/11/2018 tại UBND xã Lùng Thàng, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc, cưỡng ép hôn nhân. Thời gian đầu vợ chồng anh chị sống hòa thuận và hạnh phúc. Đến đầu năm 2021

thì vợ chồng anh chị sống ly thân, lý do vợ chồng anh chị không hợp nhau vì sau thời gian chPh nhận thấy anh Nh không tu chí làm ăn và sa vào tệ nạn xã hội, nghiện ma túy, không quan tâm đến gia đình, vợ con. Do không chịu đựng được nên chPh đã bồng bế cháu Lò Long Nh về nhà bố mẹ đẻ, để ở và sống ly thân với anh Nh, từ đầu năm 2021 cho đến nay. Mâu thuẫn giữa chPh và anh Nh đã được gia đình hai bên nội ngoại hòa giải nhưng không thể hòa thuận được với nhau. Hiện nay, tình cảm vợ chồng giữa chPh và anh Nh không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy chị Đèo Thị Ph đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lò Văn Nh để chấm dứt tình trạng hôn nhân như hiện nay.

Về con chung: chị Đèo Thị Ph và anh Lò Văn Nh, có 1 con chung: cháu Lò Long Nh, sinh ngày13/10/2018. Sau khi ly hôn, nguyện vọng của chPh, là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lò Long Nh cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Đèo Thị Ph không yêu cầu anh Nh phải cấp dưỡng nuôi con chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về tài sản chung; về khoản nợ chung: không có tài sản chung, khoản nợ vay chung nên chPh không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại biên bản xác minh, vào ngày 25/7/2024, ông Tao Văn Nọi, chức vụ Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Lùng Thàng, cho biết: vợ chồng anh Nh và chPh hiện không còn sống chung với nhau, đã sống ly thân từ lâu. ChPh và con chung đang sống cùng bố mẹ ngoại tại xã Ma Quai. Anh Nh sống tại bản Lùng Thàng, xã Lùng Thàng, bố mẹ đẻ anh Nh đang đi chấp hành án chưa về địa phương, gia đình chỉ có một mình anh Nh . Tuy nhiên, thời gian này anh Nh cũng không có mặt tại địa phương, chính quyền cũng không nắm được hiện anh Nh đang làm gì, ở đâu, không nắm được khi nào anh Nh trở về địa phương. Về mâu thuẫn của vợ chồng chính quyền không nắm được, về con chung, anh chị có 01 con chung là cháu Lò Long Nh. Vợ chồng sống ly thân, anh Nh ít khi có mặt tại địa phương nơi cư trú.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ phát biểu ý kiến như sau:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn chị Đèo Thị Ph, kể từ khi toà án thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng quy quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Việc chấp hành pháp luật của bị đơn anh Lò Văn Nh không đầy đủ theo quy định. Tại phiên tòa ngày 16/9/2024, bị đơn là anh Lò Văn Nh vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa lần thứ nhất. Tại phiên tòa ngày hôm nay, nguyên đơn chị Đèo Thị Ph có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn là anh Lò Văn Nh vắng mặt tại

phiên tòa lần thứ 2 nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Khoản 2 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án. Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đèo Thị Ph, xử cho chị Đèo Thị Ph được ly hôn với anh Lò Văn Nh. Quan hệ hôn nhân giữa chị Đèo Thị Ph và anh Lò Văn Nh, chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: chị Đèo Thị Ph và anh Lò Văn Nh, có 1 con chung: cháu Lò Long Nh, sinh ngày13/10/2018. Hiện tại cháu Lò Long Nh, đang ở cùng với chị Đèo Thị Ph và ông bà ngoại. Để không ảnh hưởng đến tâm sinh lý của các cháu và đảm bảo quyền lợi chính đáng cho con chung, sau khi ly hôn được phát triển tốt nhất về cả thể chất lẫn tinh thần. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử: Giao cháu Lò Long Nh, sinh ngày13/10/2018 cho chị Đèo Thị Ph, là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nh, cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Đèo Thị Ph không yêu cầu anh Nh phải cấp dưỡng nuôi con chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của các con chưa thành niên, các bên đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

Về tài sản chung; khoản nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên đề nghị Tòa án không xem xét, giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án. Buộc nguyên đơn là chị Đèo Thị Ph phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị Đèo Thị Ph đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai ký hiệu: BLTU/23; số 0000636, ngày 24/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Xét đơn khởi kiện của chị Đèo Thị Ph xác định đây là vụ án ly hôn theo quy định tại Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Thời điểm chị Đèo Thị Phnộp đơn khởi kiện, anh Lò Văn Nh là bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú tại: bản L Th, xã L Th, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt văn bản tố tụng cho chị Đèo Thị Ph và anh Lò Văn Nh, theo quy định tại khoản 2, khoản 5 Điều 177, Điều 179 Bộ luật luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa ngày hôm nay, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn là anh Lò Văn Nh vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Khoản 2 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: chị Đèo Thị Ph và anh Lò Văn Nh kết hôn trên cơ sở tình yêu tự nguyện, được tự do tìm hiểu, không bị ai lừa dối hay ép buộc và có đăng ký kết hôn, vào ngày 27/11/2018 tại UBND xã Lùng thàng, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 19/2018, cấp ngày 27/11/2018. Do đó, Hội đồng xét xử, xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Đèo Thị Ph và anh Lò Văn Nh là hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng chị Đèo Thị Ph và anh Lò Văn Nh hoà thuận, hạnh phúc, đến đầu năm 2021 thì vợ, chồng anh chị bắt đầu xẩy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Nh không tu chí làm ăn, không quan tâm đến gia đình, vợ con và sa vào tệ nạn xã hội, nghiện ma túy. Do không chịu đựng được nên chPh đã bồng bế cháu Lò Long Nh về nhà bố mẹ đẻ, để ở và sống ly thân với anh Nh, từ đầu năm 2021cho đến nay. Tình cảm vợ, chồng giữa chị Đèo Thị Ph và anh Lò Văn Nh không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy chị Đèo Thị Ph đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lò Văn Nh, để chấm dứt tình trạng hôn nhân như hiện nay.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án xét thấy anh Lò Văn Nh không có thiện chí hợp tác, không có yêu cầu phản tố, không đưa ra được các chứng cứ, biện pháp gì để cải thiện đời sống chung của vợ chồng. Hiện nay vợ, chồng chị Đèo Thị Ph và anh Lò Văn Nh vẫn đang sống ly thân, không liên lạc và không còn quan tâm đến nhau. Điều đó chứng tỏ vợ, chồng chị Đèo Thị Ph và anh Lò Văn Nh, chung sống với nhau mà không có hạnh phúc, cuộc sống hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không

đạt được. Tại phiên tòa, Đèo Thị Ph vẫn giữ nguyên quan điểm yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lò Văn Nh. Vì vậy Hội đồng xét xử cần căn vào khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đèo Thị Ph, cho chị Đèo Thị Ph được ly hôn với anh Lò Văn Nh.

[3]. Về nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung: Đèo Thị Ph và anh Lò Văn Nh, có 01 con chung là cháu Lò Long Nh, sinh ngày13/10/2018. Từ khi chị Đèo Thị Ph và anh Lò Văn Nh sống ly thân, cháu Lò Long Nh, do chPh cùng ông bà ngoại, trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Hiện tại, cháu đang sinh sống ổn định về thể chất và tinh thần. Nếu giao cháu Lò Long Nh cho anh Nh, trông nom, nuôi dưỡng và giáo dục sẽ ảnh hưởng đến tâm sinh lý của cháu vì anh Nhươi không tu chí làm ăn, nghiện ma túy và không có mặt tại địa phương. Để không ảnh hưởng đến tâm sinh lý của các cháu và đảm bảo quyền lợi chính đáng cho con chung của anh chị. Sau khi ly hôn được phát triển tốt nhất về cả thể chất lẫn tinh thần cũng như theo nguyện vọng và mong muốn của chPh là người muốn được chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình. Giao cháu Lò Long Nh, sinh ngày13/10/2018 cho chị Đèo Thị Ph, là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nh, cho đến khi cháu, trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng: chPh không có ai yêu cầu anh Nh phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết. Anh Lò Văn Nh được quyền đi lại, thăm nom con chung, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục các con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của các con chưa thành niên, các bên đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

[4]. Về tài sản chung; về khoản nợ chung: đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án. Chị Đèo Thị Ph thuộc trường hợp được miễn án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Tuy nhiên chPh không có đơn xin miễn án phí theo quy định. Do đó, buộc nguyên đơn là chị Đèo Thị Ph phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị Đèo Thị Ph đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai ký hiệu: BLTU/23; số 0000636, ngày 24/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. ChPh đã nộp đủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Đèo Thị Ph.

Về quan hệ hôn nhân: Chấm dứt quan hệ hôn nhân giữa chị Đèo Thị Ph và anh Lò Văn Nh, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 19/2018, do Uỷ ban nhân dân xã Lùng Thàng, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, cấp ngày 27/11/2018. Quan hệ hôn nhân giữa chị Đèo Thị Ph và anh Lò Văn Nh, chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu cháu Lò Long Nh, sinh ngày13/10/2018 cho chị Đèo Thị Ph, là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nh, cho đến khi cháu, trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng: chị Đèo Thị Ph không yêu cầu anh Nh phải cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết. Anh Lò Văn Nh, là người không trực tiếp nuôi các con được quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của các con chưa thành niên, các bên đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

Về tài sản chung, khoản nợ chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí: chị Đèo Thị Ph phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn và gia đình sơ thẩm. Tiền án phí chị chị Đèo Thị Ph phải chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chPh đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai ký hiệu: BLTU/23; số 0000636, ngày 24/7/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. ChPh đã nộp đủ.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn chị Đèo Thị Ph và bị đơn anh Lò Văn Nh vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- Các đương sự;
- UBND xã Lùng Thàng;
- Chi cục THADS huyện Sìn Hồ;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu hồ sơ - TA.

Phan Hồng Ngoãn